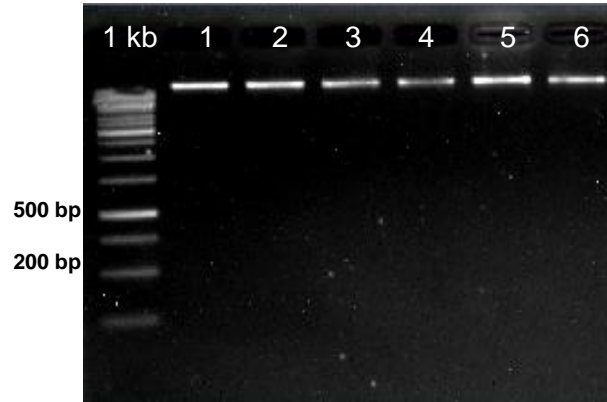


ANAPURE TISSUE DNA MINI KIT (50 phản ứng)



Kết quả điện di ADN genome (giếng 1-6) tách từ các mô cơ sống của tôm thẻ chân trắng bằng ANAPURE TISSUE DNA MINI KIT.

BẢO QUẢN & ĐỘ BỀN VỮNG

Bảo quản **đệm** ở **hiệt độ phòng**. Bảo quản **proteinase K** sau khi đã pha ở 2-8°C. Thời gian sử dụng 18 tháng kể từ ngày sản xuất. Trong thành phần **Binding Buffer** và **Washing Buffer 1** có chứa muối **guanidinium thiocyanate (GuSCN)** để hình thành tủa khi nhiệt độ dưới 15°C, vì vậy nếu có sự tạo thành tủa trong các đệm này hãy làm tan chúng ở 65°C trong 1 giờ.

THÔNG TIN AN TOÀN

Tissue Lysis Buffer, **Binding Buffer** và **Washing Buffer 1** có chứa hỗn hợp các muối có thể gây viêm và dị ứng da. Cần tránh các đệm này tiếp xúc trực tiếp với mắt và da. Mặc quần áo bảo hộ và đeo găng tay khi tiến hành với các đệm này.

Sản phẩm của Công ty cổ phần ANABIO Research & Development, sản xuất theo TCCS 74: 2015/ANA, dưới bản quyền công nghệ chuyển giao độc quyền từ Phòng Thí Nghiệm Trọng Điểm Công Nghệ Enzyme và Protein, Trường Đại Học Khoa Học Tự Nhiên, Đại Học Quốc Gia Hà Nội.

Địa chỉ: Số 22, Lô 7, Khu đô thị Văn Khê, Hà Đông, Hà Nội,

Tel: 84-4-22253211; <http://anabio.com.vn>.

Tư vấn khoa học về bộ kit: 01644475945, e-mail: techservice@anabio.com



Thành phần	Cat. No.	Lượng
Proteinase K	PK01	20 mg
Tris-HCl pH8	TP8	2 ml
ANAPURE filter spin column	SC01	50 cột
ANAPURE collection tube	CT01	50 ống
Tissue Lysis Buffer	TLB02	11 ml
Binding Buffer	BB04	22 ml
Washing Buffer 1	WB1-02	15 ml (đậm đặc)
Washing Buffer 2	WB2-02	15 ml (đậm đặc)
Elution Buffer	EB02	15 ml

ANAPURE TISSUE DNA MINI KIT được chế tạo nhằm tách chiết ADN hệ gen của mô động vật và người ở dạng sống một cách *đơn giản, nhanh chóng, và hiệu quả*.

Cột lọc màng silica **ANAPURE FILTER SPIN COLUMN** là thành phần chủ yếu của bộ kit, có khả năng liên kết hiệu quả với ADN.

Bộ kit cung cấp các cột lọc màng silica, các ống thu mẫu và các đệm kèm theo đủ cho 50 phản ứng tách chiết.



ANABIO Copyright

Cat. No. APM04



ANAPURE TISSUE DNA MINI KIT (50 phản ứng)

NGUYÊN LÝ:

Để tách chiết ADN từ mô, đầu tiên khối mô cần được phá vỡ bằng các phương pháp cơ học (ví dụ như cắt nhỏ mẫu bằng dao vi phẫu, nghiền mô trong nitơ lỏng). Mẫu sau đó được ly giải trong đệm Tissue Lysis Buffer và proteinase K. Dịch trong sau đó được đưa lên cột lọc có màng silica nhằm tạo liên kết giữa màng với acid nucleic. Thành phần không tương tác với màng được loại bỏ bằng cách ly tâm. Phức hệ màng-acid nucleic sau đó được rửa với Washing Buffer 1 & 2 nhằm loại bỏ mảnh xác tế bào, protein và các chất khác. Cuối cùng, acid nucleic được tách ra khỏi màng lọc bằng cách bổ sung đệm Elution Buffer và ly tâm thu dịch. Acid nucleic tinh sạch lúc này có thể được sử dụng cho các ứng dụng mong muốn như: PCR, Real time PCR, giải trình tự gen, nhân dòng...

HÓA CHẤT & CÁC THIẾT BỊ CẦN CHUẨN BỊ

- Nitơ lỏng
- Ethanol tuyệt đối (96-100°), isopropanol.
- Ống eppendorf, pipet và tip vô trùng.
- Dao vi phẫu, chày cối.
- Máy ly tâm, vortex, bể ổn nhiệt.

PHƯƠNG PHÁP

Trước khi tách chiết

- Bổ sung 15 ml ethanol 96-100° vào 15 ml Washing Buffer 1 đậm đặc (WB1-02).
- Bổ sung 35 ml ethanol 96-100° vào 15 ml Washing Buffer 2 đậm đặc (WB2-02).
- Hòa tan 20 mg Proteinase K trong 2 ml Tris HCl 50 mM, pH8 (TP8).
- Đặt nhiệt độ cho bể ổn nhiệt ở 60°C.

Chú ý

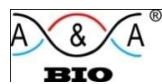
- Tất cả các bước ly tâm được tiến hành ở nhiệt độ phòng.
- RNase có thể được sử dụng để loại bỏ hoàn toàn ARN. RNase A không được cung cấp theo bộ kit mà phải tự chuẩn bị.

Quy trình tách chiết ADN từ mẫu mô động vật và người

- 1 Chuẩn bị tối đa **25 mg** mẫu mô, cắt nhỏ và nghiền nát trong nitơ lỏng.
- 2 Thêm **200 µl Tissue Lysis Buffer** và **40 µl proteinase K** vào mẫu mô đã xử lý. Vortex mẫu **10-15 giây**. Ủ ở **60°C** trong **2 giờ**.
Khuyến cáo:
 - Trong khi ủ nên vortex 10-15 giây sau mỗi 30 phút ủ để tăng hiệu quả ly giải mô.
 - Nếu muốn ADN tinh sạch không nhiễm ARN thì sau bước 2 thêm 10 µl RNase A (40 mg/ml) và ủ ở nhiệt độ phòng trong 2 phút trước khi thực hiện bước 3.
 - Nếu mẫu sau bước 2 vẫn lẫn các tạp chất không tan thì ly tâm ở tốc độ tối đa **12.000 rpm** trong **1 phút** để thu dịch trong trước khi thực hiện bước 3.
- 3 Thêm **400 µl Binding Buffer** và **200 µl isopropanol** vào mẫu. Trộn đều bằng cách đảo ống xuôi-ngược **10 lần** hoặc vortex **5-10 giây**.
- 4 Chuyển mẫu ở bước 3 sang cột lọc **SC01** (ANAPURE filter spin column) đặt trên ống thu dịch **CT01** (ANAPURE collection tube).
- 5 Ly tâm cột lọc-ống thu dịch **SC01-CT01** ở tốc độ tối đa **12.000 rpm** trong **1 phút**. Đổ bỏ dịch chảy qua cột.
- 6 Thêm **500 µl Washing Buffer 1** vào cột lọc **SC01**. Lặp lại bước 5.
- 7 Thêm **500 µl Washing Buffer 2** vào cột lọc **SC01**. Ly tâm cột lọc-ống thu dịch **SC01-CT01** ở tốc độ tối đa **12.000 rpm** trong **2 phút**.
Chú ý: cần loại bỏ hoàn toàn WB2 vì WB2 ảnh hưởng tới việc chiết đầy ADN.
- 8 Nhắc cột lọc **SC01** chuyển sang ống thu mẫu eppendorf 1,5 ml vô trùng mới.
- 9 Thêm **50-200 µl Elution Buffer** vào trung tâm của cột lọc **SC01**. Ly tâm cột lọc-ống eppendorf ở tốc độ tối đa **12.000 rpm** trong **1 phút**.
- 10 Thu dịch chảy qua cột chứa ADN trong ống eppendorf. Bảo quản sản phẩm ADN tinh sạch ở -20°C hoặc sử dụng ngay cho ứng dụng mong muốn.



ANAPURE TISSUE DNA MINI KIT (50 phản ứng)



ANABIO Copyright

Cat. No. APM04

